

Số: /KH-UBND

Cẩm Tân, ngày tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2024-2025

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2023

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch vụ đông năm 2023

Để hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có chỉ tiêu về diện tích gieo trồng và sản lượng lương thực. Ngày 29/8/2023 UBND xã đã tổ chức hội nghị mở rộng để quán triệt và triển khai Kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2023. Chủ tịch UBND xã đã ra Quyết định toàn BCD sản xuất, quyết định giao chỉ tiêu diện tích cho từng đơn vị và phân công các thành viên, các tổ chức hội phụ trách đến thôn.

+ Về thời vụ gieo trồng vụ đông năm 2023:

Tính đến ngày 15/09 diện tích lúa mùa sớm đã thu hoạch là 103/200,93 ha lúa mùa theo kế hoạch, đây cũng là thời điểm chính bước vào khung lịch thời vụ gieo trồng cây màu vụ đông trên đất 2 lúa. Đảm bảo về thời gian, khung lịch thời vụ gieo trồng cây màu vụ đông trên đất hai lúa kết thúc trước ngày 05/10 theo lịch thời vụ gieo trồng.

2. Kết quả thực hiện:

Tính đến ngày 25/10/2023 toàn xã gieo trồng được 205,85ha/227,0 ha, bằng 90,68% kế hoạch, trong đó:

a. Trên đất bãi: 100,0ha/100,05 ha = 100% KH; trong đó:

- Cây ngô: 54,0 ha/54,0 ha = 100% KH

- Cây mía: 46,0ha/46,0 ha = 100% KH

b. Trên đất 2 lúa: 105,85 ha/127,0 ha = 83,34% KH; Trong đó:

- Cây ngô: 37,4 ha/48 ha = 77,91% KH

- Cây ót: 4,7 ha/4,5,0 ha = 104,4% KH

- Cây khoai sọ: 1,7 ha/2,5ha = 68% KH

- Cây khoai lang: 2,05 ha/12,0ha = 20,8% KH

- Cây rau màu: 60,0 ha/60,0 ha = 100% KH

Đi đầu trong phong trào sản xuất vụ đông năm 2022 là đơn vị Do Thượng, Eo Lê, Do Trung.

c. Hiệu quả, giá trị đối với cây trồng vụ đông.

- Đối với cây ngô đông trên đất 2 lúa tuân thủ về quy trình kỹ thuật canh tác, đảm bảo mật độ từ 2000 -2200 cây/sào, chăm sóc tốt, gieo trồng đúng khung thời vụ, năng suất đạt 46 tạ/ha, đem lại lợi nhuận từ 9 – 10 triệu/ha (tức lợi nhuận đạt 500.000-550.000đ/sào).

- Đối với cây ót trồng đảm bảo kỹ thuật, mật độ khoảng cách cây, chăm sóc phát triển trong điều kiện tốt, năng suất đạt 14,5 – 16 tấn/ha (7,5 tạ-8 tạ/sào),

sau khi trừ chi phí cho lợi nhuận từ 110 – 120 triệu/ha (tức thu nhập đạt 5,5 – 6 triệu/sào).

3. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong sản xuất vụ đông năm 2023

- Công tác tuyên truyền còn nhiều hạn chế, sự vào cuộc của hệ thống chính trị chưa đồng bộ; các đoàn thể được Cấp ủy xã giao nhiệm vụ phụ trách chưa xây dựng kế hoạch để thực hiện vận động đoàn viên, hội viên, tính tiên phong gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao nên kết quả sản xuất vụ đông chưa đạt hiệu quả.

- Kết quả sản xuất vụ đông trên đất 2 lúa ở các đơn vị đạt thấp là do công tác lãnh đạo của Cấp ủy còn hạn chế, thiếu tích cực trong xây dựng và thực hiện kế hoạch.

- Trong công tác chỉ đạo, cán bộ xã được phân công không bám địa bàn, chưa tích cực tham mưu cho cấp ủy - chi bộ có những giải pháp sắc bén, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào thi đua sản xuất vụ đông chưa thực sự được quan tâm phát động.

- Giá vật tư giống, phân bón vẫn ở mức cao; thời tiết ở đầu vụ sản xuất luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với sản xuất vụ đông.

II. PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2024-2025

1. Đánh giá chung.

Sản xuất vụ Đông năm 2024-2025 mặc dù đứng trước những khó khăn về thời vụ, thời tiết khí hậu, quy mô, phương thức sản xuất, lao động sản xuất nông nghiệp giảm, vật tư phân bón, giống vẫn ở mức cao; thiên tai luôn tiềm ẩn, đầu tháng 9 là thời điểm bước vào mùa mưa bão, cũng là thời vụ tập trung cao độ cho sản xuất vụ đông, đó sẽ là những tác động khó khăn lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất vụ đông.

Tuy vậy vẫn có nhiều thuận lợi để thúc đẩy sản xuất phát triển đó là: Sản xuất nông nghiệp nói chung và lĩnh vực trồng trọt nói riêng tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; nông dân trực tiếp sản xuất đã khẳng định sản xuất vụ đông là vụ chính trong năm ăn chắc; xu thế thị trường tiêu thụ sản phẩm vụ Đông những năm gần đây có nhiều dấu hiệu tích cực; Lương thực đang ở mức cao và dự báo có xu hướng tăng mạnh ở những tháng đầu năm 2025.

2. Chỉ tiêu, kế hoạch diện tích thực hiện:

** Tổng diện tích gieo trồng các loại cây màu vụ đông năm 2024-2025*

là: 231,0ha.

+ **Diện tích gieo trồng vụ đông trên đất bãi: 100,0 ha; Trong đó:** Cây ngô: 54,0 ha; Cây mía: 46,0 ha

+ **Diện tích gieo trồng vụ đông trên đất 2 lúa: 131,0 ha; Trong đó:**

- Cây ngô: 52,0 ha

- Cây ớt: 4,5 ha

- Cây khoai sọ: 2,5 ha

- Rau màu các loại: 60,0 ha

- Cây khoai lang: 12,0 ha

(Có Quyết định giao chỉ tiêu thực hiện cho các đơn vị kèm theo).

3. Các giải pháp thực hiện:

3.1. Công tác chỉ đạo:

- Triển khai thực hiện tốt chương trình phát triển nông nghiệp xã Cẩm Tân gắn với thực hiện Kế hoạch số 76 của UBND huyện Cẩm Thủy và thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; xây dựng phương án và tập trung chỉ đạo sản xuất, đổi mới phương thức chỉ đạo, tăng cường tuyên truyền, phân công nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo quyết liệt ngay từ đầu vụ, hướng dẫn và giải quyết các vướng mắc kịp thời.

- Đẩy nhanh tiến độ thu hoạch lúa mùa sớm và cây trồng vụ thu trên đất bãi với phương châm “xanh nhà hơn già đồng”; thu hoạch đến đâu, huy động mọi lực lượng, phương tiện giải phóng đất đến đó để kịp thời gieo trồng cây vụ đông trong khung thời vụ với phương châm "sáng thu hoạch lúa mùa, chiều gieo trồng cây màu vụ đông".

- Khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư và bao tiêu sản phẩm cho nông dân theo phương thức liên doanh, liên kết; tập trung, tạo điều kiện đầu tư áp dụng cơ giới hóa, công nghệ, tiến bộ kỹ thuật nhằm tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế trên diện tích canh tác.

- Phát huy tính tiên phong gương mẫu, đi đầu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong thực hiện kế hoạch sản xuất vụ đông.

- Hệ thống chính trị từ xã đến thôn, các đoàn thể xây dựng kế hoạch để phát động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng thực hiện kế hoạch sản xuất vụ đông đạt hiệu quả cao nhất.

- UBND xã phát động phong trào thi đua sản xuất vụ đông trên đất 2 lúa đối với 06 thôn có diện tích sản xuất vụ đông (sau khi triển khai kế hoạch sản xuất, UBND xã sẽ ban hành quy chế thi đua để các thôn thực hiện)

3.2. Về công tác tuyên truyền:

Tăng thời lượng và nội dung tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn; thông qua các cuộc họp về các chủ trương, chính sách, các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các mô hình sản xuất mới, đặc biệt là hiệu quả sản xuất vụ Đông... để cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức trong việc tổ chức sản xuất vụ Đông (nhất là các cây trồng chủ lực như ngô đông trên đất 2 lúa) và tập trung chỉ đạo, tuyên truyền để người dân nâng cao nhận thức và tổ chức sản xuất, chăm sóc cây trồng đem lại hiệu quả kinh tế cao.

3.3. Cơ cấu Giống và thời vụ:

a. Về giống:

** Cây ngô:*

+ Trên đất bãi ven sông, đất chuyên màu, gieo trồng trước 15/9/2024, sử dụng các giống: NK4300BT/GT, NK 6275, NK66BT/GT các loại ngô nếp, ngô sinh khối thức ăn chăn nuôi.

+ Trên đất 2 lúa, chân vùn chủ động nước gieo trồng sớm trước ngày 25/9/2024 sử dụng các giống: NK4300BT/GT, NK 6275, DK9955S, ngô nếp.

+ Trên đất 2 lúa mở rộng diện tích vụ Đông gieo trồng kết thúc trước ngày 05/10/2024: Sử dụng các giống ngắn ngày như DK6919S, CP333, PAC339... ngô nếp, ngô thức ăn chăn nuôi...

* Cây khoai lang: Trồng càng sớm càng tốt; sử dụng các giống KL5, KB1, Khoai lang Nhật...

* **Đối với cây rau màu các loại:** Phải dựa trên cơ sở đất đai, nhu cầu thị trường, tập quán và kinh nghiệm canh tác để gieo trồng cho phù hợp, mở rộng trên diện tích đất bãi ven sông. Thực hiện bố trí rải vụ rau phù hợp để hạn chế tình trạng dư thừa cục bộ ảnh hưởng đến tiêu thụ sản phẩm để đem lại hiệu quả kinh tế trong sản xuất.

* **Cây bí xanh, bí ngô, dưa chuột, ớt:** Các giống bí xanh: Bí xanh số 1, bí xanh Đài Loan, bí đao chanh, ... giống bí đỏ: F1-125, F1- 979, bí đỏ Nhật Bản, bí đỏ Cô Tiên, ớt sử dụng các giống ớt số 7, 20, ớt chỉ thiên

b. Thời vụ: Có lịch hướng dẫn thời vụ gieo trồng kèm theo.

3.4. Nhóm giải pháp kỹ thuật:

a. Làm đất: Thực hiện thu hoạch đến đâu tiến hành giải phóng đất ngay đến đó để kịp thời gian gieo trồng các loại cây vụ đông. Những diện tích thoát nước tốt, chủ động tưới tiêu thì áp dụng biện pháp làm đất tối thiểu.

b. **Thủy lợi:** Hợp tác xã dịch vụ kiểm tra hệ thống công trình thủy lợi trạm bơm, kênh mương, có kế hoạch sửa chữa kịp thời trước khi bước vào sản xuất vụ Đông. Xây dựng kế hoạch và ký hợp đồng tưới vụ đông 2024 theo quy định.

c. **Cung ứng giống:**

Kiểm tra các đại lý kinh doanh giống trên địa bàn; ký cam kết giữa UBND xã với các đại lý kinh doanh giống về việc cam kết bán giống theo đúng cơ cấu của xã. HTX dịch vụ nông nghiệp thực hiện cung ứng giống đảm bảo cho nhu cầu sản xuất của nhân dân trên địa bàn xã.

d. **Phòng trừ sâu bệnh:**

Tăng cường kiểm tra đồng ruộng; thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh hại trên cây trồng; thông báo, hướng dẫn kỹ thuật phòng trừ trên các phương tiện thông tin đại chúng để nhân dân biết và thực hiện.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY; MTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ.

- Đề nghị đồng chí Bí thư Đảng ủy xã chỉ đạo cả hệ thống chính trị tập trung trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất vụ Đông 2024, có kế hoạch và biện pháp chỉ đạo cán bộ, đảng viên gương mẫu đi đầu trong phong trào sản xuất vụ đông để đạt kết quả cao nhất.

- Đề nghị thường trực MTTQ, các tổ chức đoàn thể cấp xã tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên của tổ chức mình, đăng ký hưởng ứng phong trào lao động sản xuất gieo trồng cây màu vụ đông trên đất 2 lúa; các tổ chức đoàn thể được Ban thường vụ Đảng uỷ phân công chỉ đạo các thôn: Xây dựng kế hoạch thường xuyên bám sát cơ sở, giúp các thôn xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và biện pháp tổ chức chỉ đạo thực hiện sản xuất vụ Đông năm 2024 đạt kết quả cao nhất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với UBND - BCD sản xuất vụ đông.

- Quán triệt quan điểm chỉ đạo sản xuất vụ Đông là vụ sản xuất chính trong năm, là vụ mang lại hiệu quả kinh tế, tạo việc làm cho nhân dân tăng thêm thu nhập.

- Trên cơ sở Kế hoạch của UBND xã; tổ chức hội nghị mở rộng triển khai kế hoạch sản xuất.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo sản xuất vụ Đông năm 2024; phân công cụ thể từng thành viên; tổ chức giao ban định kỳ 5 ngày một lần trong thời điểm cao độ của thời vụ (từ ngày 10/9-05/10).

2. Đối với HTX dịch vụ Nông nghiệp:

Thực hiện tốt chức năng dịch vụ thủy lợi, đảm bảo đủ nước cho sản xuất của nông dân. Thực hiện và mở rộng các dịch vụ trong sản xuất như dịch vụ cung ứng vật tư nông nghiệp (giống, phân bón), dịch vụ cày bừa làm đất ...

- Chủ động trong việc tìm kiếm, liên kết và đứng ra bao tiêu sản phẩm cho nhân dân nhất là liên kết bao tiêu sản phẩm đối với cây ngô làm thức ăn chăn nuôi để nhân dân yên tâm sản xuất; tạo động lực cho sản xuất của địa phương phát triển.

3. Đối với các thôn:

- Xây dựng kế hoạch, phương án thực hiện chỉ tiêu của UBND xã giao để tham mưu cho Cấp ủy - Chi bộ tập trung lãnh đạo, tổ chức quán triệt, triển khai từ chi bộ ra đến các đoàn thể và hội nghị nhân dân về Kế hoạch sản xuất vụ đông của UBND xã; Giao chỉ tiêu cho các Chi hội, Tổ tự quản ở từng cụm dân cư để vận động các hộ gia đình có đất trong vùng quy hoạch tích cực sản xuất, gieo trồng các cây màu vụ đông.

- Quy hoạch vùng, xác định chỉ tiêu diện tích các loại cây trồng của thôn mình để giao chỉ tiêu cho các đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện.

4. Đòi truyền thanh xã:

Kịp thời đưa tin tiến độ sản xuất, biểu dương các hộ gia đình tích cực hưởng ứng phong trào sản xuất vụ đông và các biện pháp chỉ đạo của huyện, xã; phục vụ tốt kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2024.

Trên đây là kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2024, trên cơ sở kế hoạch này đề nghị các thôn, ban ngành đoàn thể tổ chức phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo để đạt kết quả sản xuất vụ đông năm 2024 cao nhất, kể cả về diện tích và sản lượng./.

Nơi nhận:

- Phòng Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- MTTQ và các đoàn thể xã;
- Lưu: NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Minh Chung